## 12. THỦ TỤC CẤP MỚI GIẤY PHÉP LÁI XE

**12.1. Trình tự, cách thức, thời gian thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Trình tự thực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Thời gian giải quyết** |
| **Bước 1** | **Nộp hồ sơ thủ tục hành chính** | Cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định và nộp hồ sơ qua các cách thức sau: |  |
| Người học lái xe lần đầu nộp hồ sơ trực tiếp tại Cơ sở đào tạo lái xe *(người học lái xe phải mang theo CMND hoặc hộ chiếu còn thời hạn để đối chiếu khi đến nộp hồ sơ).* | - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;  - Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |
| **Bước 2** | **Tiếp nhận và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính** | - Cơ sở đào tạo lái xe và bộ phận một cửa tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tại Tòa nhà Bưu điện Tỉnh (đối với mất và trễ hạn) tiếp nhận hồ sơ.  - Trường hợp Hồ sơ đầy đủ theo quy định thì lập danh sách người học lái xe báo cáo trực tiếp bộ phận văn thư Sở Giao thông vận tải, tổ chức đào tạo;  - Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không đầy đủ theo quy định thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại.  - Bộ phận một cửa tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tại Tòa nhà Bưu điện Tỉnh (đối với mất và trễ hạn) gửi hồ sơ về Sở Giao thông vận tải (gửi trực tiếp đến bộ phận văn thư và đường truyền).  - Cơ sở đào tạo lập báo cáo danh sách đề nghị sát hạch kèm hồ sơ đề nghị học, sát hạch của người học lái xe gửi Sở Giao thông vận tải (gửi trực tiếp đến bộ phận văn thư). | Chuyển ngay hồ sơ trong ngày làm việc hoặc vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày. |
| **Bước 3** | **Giải quyết thủ tục hành chính** | - Sở Giao thông vận tải tiếp nhận hồ sơ đề nghị sát hạch.  - Bộ phận văn thư trình lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ, phê duyệt ý kiến chỉ đạo cho Phòng chuyên môn xử lý hồ sơ;  - Kiểm tra thực tế hồ sơ dự sát hạch giữa Cơ sở đào tạo lái xe và phòng chuyên môn. Nếu không đạt cán bộ kiểm tra sẽ lập biên bản những hồ sơ không hợp lệ và chuyển những hồ sơ không hợp lệ đến Bộ phận văn thư của Sở Giao thông vận tải Đồng Tháp và trả hồ sơ Cơ sở đào tạo;  - Phòng chuyên môn lập danh sách những hồ sơ kiểm tra hợp lệ trình Giám đốc Sở Giao thông vận tải duyệt và ra quyết định tổ chức kỳ sát hạch;  - Tổ chức kỳ sát hạch và bàn giao toàn bộ hồ sơ, biên bản kết quả kỳ sát hạch cho phòng chuyên môn cấp GPLX cho người trúng tuyển kỳ sát hạch; | **10 ngày, trong đó:** |
| - Tiếp nhận hồ sơ | 0,5 ngày |
| - Giải quyết hồ sơ, trong đó: | 9.5 ngày |
| + Chuyên viên phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái. | 8 ngày |
| + Lãnh đạo phòng phụ trách lĩnh vực vận tải, phương tiện và người lái. | 0,5 ngày |
| b) - Cá nhân đạt kết quả sát hạch có nhu cầu nhận giấy phép lái xe tại nhà, trong vòng 03 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch, thực hiện đăng ký qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải.”.  - Thời gian cấp giấy phép lái xe chậm nhất không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch. | Thời gian thông báo trả lại hồ sơ không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ |
| **Bước 4** | **Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính** | - Cơ sở đào tạo lái xe đến nhận kết quả tại bộ phận văn thư Sở, trả kết quả cho công dân.  - Cá nhân mất, trễ hạn nhận GPLX tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tại Tòa nhà Bưu điện Tỉnh. | - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;  - Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |

**12.2. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**a) Thành phần hồ sơ:**

**- Đối với người dự sát hạch lái xe lần đầu.**

***+ Thành phần hồ sơ do người học lái xe nộp tại Cơ sở đào tạo gồm:***

.Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch theo phụ lục II, III *(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải*);

.Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe theo mẫu Phụ lục 1 *(Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải*);

.Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân đối với người Việt Nam; hộ chiếu còn thời hạn đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài;

.Bản sao hộ chiếu còn thời hạn trên 06 tháng và thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc chứng minh thư ngoại giao hoặc chứng minh thư công vụ đối với người nước ngoài;

.Giấy chứng nhận sức khoẻ do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định;

.02 Bản sao GPLX ôtô (đối với người dự sát hạch cấp GPLX hạng A1 đã có GPLX ôtô, được miễn sát hạch lý thuyết).

Người học lái xe khi đến nộp hồ sơ được cơ sở đào tạo chụp ảnh trực tiếp lưu giữ trong cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe.

***+ Thành phần hồ sơ để sát hạch, cấp Giấy phép lái xe do Cơ sở đào tạo nộp tại Sở GTVT.***

. Danh sách đề nghị sát hạch của Cơ sở đào tạo có tên người dự sát hạch trong cơ sở dữ liệu;

. Hồ sơ người học lái xe lần đầu của những người có tên trong danh sách đề nghị sát hạch;

. Chứng chỉ nghề hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp khóa đào tạo đối với người dự sát hạch lái xe hạng A4,B11, B1, B2, C (bản chính).

**- Đối với người dự sát hạch nâng hạng giấy phép lái xe lên hạng B2, C, D, E và các hạng F:**

***+Thành phần hồ sơ do người học lái xe nộp tại cơ sở đào tạo gồm:***

.Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch theo phụ lục II *(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải*);

.Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe theo mẫu Phụ lục 1*(Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải*);

.Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy CMND đối với người Việt Nam; hộ chiếu còn thời hạn đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài;

.Bản sao hộ chiếu còn thời hạn trên 06 tháng và thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc chứng minh thư ngoại giao hoặc chứng minh thư công vụ đối với người nước ngoài;

.Giấy chứng nhận sức khoẻ do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định;

.Bản khai thời gian và số km lái xe an toàn theo mẫu quy định tại Phụ lục 8 *(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT*) và phải chịu trách nhiệm về nội dung khai trước pháp luật;

.Bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc bằng cấp tương đương trở lên đối với trường hợp nâng hạng giấy phép lái xe lên các hạng D, E (xuất trình bản chính khi kiểm tra hồ sơ dự sát hạch);

.Bản sao giấy phép lái xe (xuất trình bản chính khi dự sát hạch).

Người học lái xe khi đến nộp hồ sơ được cơ sở đào tạo chụp ảnh trực tiếp lưu giữ trong cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe.

**- Đối với người dự sát hạch lái xe mất , trễ hạn**

.Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân đối với người Việt Nam; hộ chiếu còn thời hạn đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài;

.Bản sao hộ chiếu còn thời hạn trên 06 tháng và thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc chứng minh thư ngoại giao hoặc chứng minh thư công vụ đối với người nước ngoài;

.Giấy chứng nhận sức khoẻ do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định;

.Đơn đề nghị đổi (cấp lại) giấy phép lái xe theo mẫu quy định tại Phụ lục 19 ban hành kèm theo *Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải*  này có ghi ngày tiếp nhận hồ sơ của cơ quan tiếp nhận.

.Bản chính hồ sơ gốc của giấy phép lái xe bị mất (nếu có).

**b) Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**12.3. Cơ quan thực hiện:**

Sở Giao thông vận tải Đồng Tháp.

**12.4. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: Cá nhân

**12.5. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**: Giấy phép lái xe

**12.6. Lệ phí:**

- Đối với thi sát hạch lái xe môtô (hạng xe A1, A2, A3, A4):

+ Sát hạch lý thuyết: 40.000 đồng/lần.

+ Sát hạch thực hành: 50.000 đồng/lần.

- Đối với thi sát hạch lái xe ôtô (hạng xe B11, B1, B2, C, D, E, F):

+ Sát hạch lý thuyết: 90.000 đồng/lần.

+ Sát hạch thực hành trong hình: 300.000 đồng/lần.

+ Sát hạch thực hành trên đường giao thông công cộng: 60.000 đồng/lần.

- Lệ phí cấp GPLX: 135.000 đồng/GPLX

**12.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch theo phụ lục II, III *Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải*);

- Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe theo mẫu Phụ lục I *(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải*);

- Bản khai thời gian và số km lái xe an toàn theo mẫu quy định tại Phụ lục 8 *(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT*;

- Đơn đề nghị đổi (cấp lại) giấy phép lái xe theo mẫu quy định tại Phụ lục 19 *(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*.

**12.8. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:**

+ Là công dân Việt Nam, người nước ngoài được phép cư trú hoặc đang làm việc, học tập tại Việt Nam.

+ Đủ tuổi (tính đến ngày dự sát hạch lái xe), sức khỏe, trình độ văn hóa theo quy định; đối với người học để nâng hạng giấy phép lái xe, có thể học trước nhưng chỉ được dự sát hạch khi đủ tuổi theo quy định.

Những trường hợp dự sát hạch mô tô hạng A1 có GPLX ô tô còn giá trị sử dụng thì được miễn sát hạch lý thuyết.

Cơ sở đào tạo lái xe lập báo cáo đề nghị tổ chức kỳ sát hạch và gửi cơ quan quản lý sát hạch cấp giấy phép lái xe trước kỳ sát hạch ít nhất là 4 ngày (đối với hạng A1, A2); 7 ngày (đối với các hạng A3, A4, B1, B2, C, D, E, F).

- Người có giấy phép lái xe bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 03 tháng trở lên, có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch, không thuộc trường hợp đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý, sau 02 tháng kể từ ngày nộp đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, phải dự sát hạch lại các nội dung:

+ Quá hạn sử dụng từ 03 tháng đến dưới 01 năm, phải dự sát hạch lại **lý thuyết;**

+ Quá hạn sử dụng từ 01 năm trở lên, phải sát hạch lại cả **lý thuyết và thực hành.**

Người học để nâng hạng giấy phép lái xe phải có thâm niên và số km lái xe an toàn như sau:

a) Hạng B1 (số tự động) lên B1: thời gian lái xe từ 01 năm trở lên và 12.000 km lái xe an toàn trở lên;

b) Hạng B1 lên B2: thời gian lái xe từ 01 năm trở lên và 12.000 km lái xe an toàn trở lên;

c) Hạng C, D, E lên FC: thời gian hành nghề 01 năm trở lên và 50.000 km lái xe an toàn trở lên;

d) Hạng B2 lên C, C lên D, D lên E; các hạng B2, D, E lên hạng F tương ứng: thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên và 50.000 km lái xe an toàn trở lên;

đ) Hạng B2 lên D, C lên E: thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên và 100.000 km lái xe an toàn trở lên.

**-** Trường hợp người học nâng hạng vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với hình thức tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, thời gian lái xe an toàn được tính từ ngày chấp hành xong các quyết định xử phạt vi phạm hành chính.”

**12.9. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

-Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12.

- Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.

- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.

- Điều 21, Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 27 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 14/5/2012 của Bộ Tài chính ngày 08 tháng 11 năm 2016 hướng dẫn về phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

**12.10. Lưu hồ sơ (ISO):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thành phần hồ sơ lưu** | **Bộ phận lưu trữ** | **Thời gian lưu** |
| - Như mục 6.2;  - Kết quả giải quyết TTHC hoặc Văn bản trả lời của đơn vị đối với hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, điều kiện.  - Hồ sơ thẩm định (nếu có)  - Văn bản trình cơ quan cấp trên (nếu có) | Phòng, đơn vị tham mưu giải quyết thủ tục hành chính | Sau 01 năm chuyển hồ sơ đến kho lưu trữ của Sở |
| Các biểu mẫu theo Khoản 1, Điều 9, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả |

**PHỤ LỤC II**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**Phụ lục 15a**

MẪU BIÊN BẢN TỔNG HỢP KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÁI XE*(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**BIÊN BẢN TỔNG HỢP KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÁI XE**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ảnh chân dung 3 cm x 4 cm (chụp không quá 06 tháng) | Họ và tên thí sinh:............................................................ Nam (Nữ).............  Sinh ngày............../................../................ Quốc tịch: ...................................  Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ..................................................................  Nơi cư trú: .....................................................................................................  Số giấy CMND (hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu):......................  ............................, ngày ................./............../............tại: ..............................  Thi lấy giấy phép lái xe hạng: ........................................................................  Học lái xe tại cơ sở đào tạo .......................................................................... | |
|  |  | ....., ngày....tháng....năm..... *(Thí sinh ký và ghi rõ họ tên)* |

**I. KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÝ THUYẾT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Số điểm tối đa | Số điểm đạt được | Sát hạch viên nhận xét và ký tên |
|  |  |  |
| Thí sinh ký tên | |

**II. KẾT QUẢ SÁT HẠCH TRÊN THIẾT BỊ MÔ PHỎNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Số điểm tối đa | Số điểm đạt được | Sát hạch viên nhận xét và ký tên |
|  |  |  |
| Thí sinh ký tên | |

**III. KẾT QUẢ SÁT HẠCH THỰC HÀNH LÁI XE TRONG HÌNH**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Số điểm tối đa | Số điểm đạt được | Sát hạch viên nhận xét và ký tên |
|  |  |  |
| Thí sinh ký tên | |

**IV. KẾT QUẢ SÁT HẠCH THỰC HÀNH LÁI XE TRÊN ĐƯỜNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Số điểm tối đa | Số điểm đạt được | Sát hạch viên nhận xét và ký tên |
|  |  |  |
| Thí sinh ký tên | |
| **Kết luận của Tổ trưởng Tổ sát hạch**  Hạng..................... Đạt ⬜ Không đạt ⬜  **TỔ TRƯỞNG** *(Ký và ghi rõ họ, tên)* | | *....., ngày.....tháng.....năm 20....* **TM. HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH CHỦ TỊCH** *(Ký tên, đóng dấu)* |

**PHỤ LỤC III**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**Phụ lục 15b**

MẪU BIÊN BẢN TỔNG HỢP KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÁI XE*(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**BIÊN BẢN TỔNG HỢP KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÁI XE**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ảnh chân dung 3 cm x 4 cm (chụp không quá 06 tháng) | Họ và tên thí sinh:............................................................ Nam (Nữ)............  Sinh ngày............../................../................ Quốc tịch: ..................................  Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .................................................................  Nơi cư trú: ....................................................................................................  Số giấy CMND (hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu):.....................  ............................, ngày ................./............../............tại: ............................  Thi lấy giấy phép lái xe ……………….. hạng: .............................................  Học lái xe tại cơ sở đào tạo ........................................................................ | |
|  |  | *........., ngày....tháng....năm.....* *(Thí sinh ký và ghi rõ họ tên)* |

**I. KẾT QUẢ SÁT HẠCH LÝ THUYẾT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Số điểm tối đa | Số điểm đạt được | Sát hạch viên nhận xét và ký tên |
|  |  |  |
| Thí sinh ký tên | |

**II. KẾT QUẢ SÁT HẠCH THỰC HÀNH LÁI XE**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Số điểm tối đa | Số điểm đạt được | Sát hạch viên nhận xét và ký tên |
|  |  |  |
| Thí sinh ký tên | |
| **Kết luận của Tổ trưởng Tổ sát hạch**  Hạng..................... Đạt ⬜ Không đạt ⬜  **TỔ TRƯỞNG** *(Ký và ghi rõ họ, tên)* | | *....., ngày.....tháng.....năm 20....* **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN QUẢN LÝ SÁT HẠCH** *(Ký tên, đóng dấu)* |

**PHỤ LỤC I**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**Phụ lục 7**

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỌC, SÁT HẠCH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

|  |  |
| --- | --- |
| Ảnh màu 3 cm x 4 cm chụp không quá 06 tháng | **ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỌC, SÁT HẠCH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE**  Kính gửi: ................................................................................ |

Tôi là:........................................................................................ Quốc tịch .....................................

Sinh ngày:..................../....................... /.......................... Nam, Nữ: .................................

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ...................................................................................................

Nơi cư trú: .....................................................................................................................................

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu): ............................., cấp ngày:............../................../.........................., nơi cấp: ............................................................

Đã có giấy phép lái xe số:............... hạng..................... do:.......................cấp ngày:......./......./ .....

Đề nghị cho tôi được học, dự sát hạch để cấp giấy phép lái xe hạng: .........................................

Đăng ký tích hợp giấy phép lái xe ⬜

Vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với hình thức tước quyền sử dụng giấy phép lái xe: có ⬜ không ⬜

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận đủ sức khỏe;

- 02 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm, chụp không quá 06 tháng;

- Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam) hoặc hộ chiếu (đối với người nước ngoài);

- Các tài liệu khác có liên quan gồm:

........................................................................................................................................................

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *........, ngày.....tháng.....năm 20.....* **NGƯỜI LÀM ĐƠN** *(Ký và ghi rõ họ, tên)* |

**Phụ lục 8**

MẪU BẢN KHAI THỜI GIAN HÀNH NGHỀ VÀ SỐ KM LÁI XE AN TOÀN *(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT*

*ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI  
THỜI GIAN HÀNH NGHỀ VÀ SỐ KM LÁI XE AN TOÀN

Tôi là: ...................................................................................................................

Sinh ngày: ..... /..... / ..... Nam, Nữ: .....

Nơi cư trú: ............................................................................................................

...............................................................................................................................

Có giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân số: ...........………...

Cấp ngày: ..... /..... / ....., nơi cấp: .........................................................................

Hiện tại tôi có giấy phép lái xe số: .............................,hạng .....(TT:..../....../......)

do: .................................................................................. cấp ngày: ..... /..... / .....

Từ ngày được cấp giấy phép lái xe đến nay, tôi đã có ............. năm lái xe và có ..........km lái xe an toàn.

Đề nghị ......................................................................... cho tôi được dự sát hạch nâng hạng lấy giấy phép lái xe hạng ......

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung khai trên.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *.........., ngày ..... tháng ..... năm 20 .....*  NGƯỜI KHAI *(Ký và ghi rõ họ, tên)* |

**Phụ lục 19**

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY PHÉP LÁI XE (1) *(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT*

*ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

|  |
| --- |
| ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE *(1)*  Kính gửi: Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải...) |

Tôi là:........................................................Quốc tịch:................................................

Sinh ngày:...../…../..... Nam, Nữ: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:............................................................................... ....................................................................................................................................

Nơi cư trú:..................................................................................................................

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu): .......... .............................................. cấp ngày ..... / ..... /.....

Nơi cấp:...................... Đã học lái xe tại:................................................năm.............

Hiện đã có giấy phép lái xe hạng:........................................................số:.................

do:............................................................................................. cấp ngày...../...../.....

Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:..............

Lý do:.........................................................................................................................

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe;

- Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe sắp hết hạn;

- Hồ sơ gốc lái xe;

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm *(2).*

|  |  |
| --- | --- |
|  | *..............., ngày ..... tháng ..... năm 20 .....* NGƯỜI LÀM ĐƠN *(Ký và ghi rõ họ, tên)* |

*Ghi chú:*

*(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.*

*(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.*